

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP. HCM
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A02
NĂM HỌC 2020 - 2021

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	SDC	CN	SDQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
A02-01	Hoàng Thị Lan Anh	6.2	7	6.4	8.2	9	6.3	8.1	7.1	7.1	8.7	8.1	8.6	7.60	TB	T	B01-03
A02-02	Huỳnh Triệu Tâm Anh	6.7	7.4	7.9	8.5	8.8	7.6	8.9	9.1	8	9	8.1	9	8.30	K	T	B01-04
A02-03	Nguyễn Trần Trâm Anh	6.7	5.1	5.6	6.7	7.8	6.4	7.6	9	6	8.4	8.2	8.6	7.20	K	T	B01-05
A02-04	Nguyễn Văn Anh	5.6	6	5.4	7.5	7.8	7.2	8.2	8.8	8.4	8.5	7.7	7.7	7.40	K	T	B03-02
A02-05	Phan Đức Anh	5	5.1	6.2	7.2	8.2	6.4	7.7	7.8	5.7	8.2	7.8	7.4	6.90	TB	T	B03-03
A02-06	Trần Thục Anh	8.5	7.5	6.5	9.4	8.7	7.7	8.3	9.2	7.3	9.7	8.3	7.8	8.20	G	T	B03-04
A02-07	Lê Thanh Bình	6.8	5.9	7.1	8.2	8.5	6.3	8	9	7.1	8	8.5	8.3	7.60	K	T	B06-06
A02-08	Ngô Thị Kiều Diễm	8.4	7.8	7.8	9.1	8.9	7.6	8.9	9.5	7.1	9.3	8.4	8.9	8.50	G	T	B03-07
A02-09	Lưu Vũ Minh Đức	4.4	6	5.1	6.9	8.5	6.6	8.6	8.4	7.9	8.9	8.2	8.5	7.30	TB	T	B01-11
A02-10	Phạm Anh Đức	5	5.7	6.6	6.9	8.9	6.5	6.8	7.7	7.1	8.7	7.4	8.7	7.20	K	TB	B06-12
A02-11	Trần Nhất Hải	6.5	7.6	7.1	9	8.6	7.5	9.4	9.2	7.5	9.3	8.2	8.9	8.20	K	T	B06-14
A02-12	Đoàn Vũ Bảo Hân	8.2	6.5	7.5	9	9	7.4	9.2	9	7.6	9.2	8.3	8	8.20	G	T	B03-11
A02-13	Đặng Lê Minh Hiếu	5.5	5.6	5.4	7.7	7.5	5.8	8.3	9.2	6.4	8.2	8.2	7.7	7.10	TB	T	B01-13
A02-14	Mai Trần Trung Hiếu	6.5	6.8	6.3	7.9	8.4	6.5	8.6	8.3	7	8.4	8.5	7.5	7.60	K	T	B01-14
A02-15	Phạm Minh Hùng	4.7	6.6	6.5	8.5	9.1	7.4	8.2	8.7	7.4	8.7	8	7.4	7.60	TB	T	B03-15
A02-16	Lương Thị Như Huyền	6.6	7.4	7.9	9.5	9.4	7.5	9.3	9.5	8.3	9.5	8.9	9.1	8.60	K	T	B06-18
A02-17	Tô Thị Minh Huyền	5.6	5.8	5.3	7.1	8.1	7.4	8.2	8.7	7.4	8.4	8.3	8.2	7.40	K	T	B06-19
A02-18	Thông Đức Khang	6.3	6.2	5.9	7.5	7.8	6	8.9	9.1	6.8	8.7	8.3	7.6	7.40	TB	T	B06-20
A02-19	Đặng Nguyễn Cẩm Ly	7	7.4	8	8.8	8.5	7.6	9.4	9	7.6	8.6	7.9	8.6	8.20	K	T	B06-25
A02-20	Nguyễn Ngọc Thuý Nga	7.2	6.3	6.8	8.9	8.8	7.6	8.8	9.3	8.3	8.9	8.6	8.9	8.20	K	T	B06-26
A02-21	Phùng Nguyễn Tổ Ngân	5.6	5.8	6.4	8	8.2	8.1	7.3	9.4	6.4	8.8	8.5	9.5	7.70	K	T	B06-27
A02-22	Lê Hoàng Xuân Nghi	7.2	7.1	7	8.9	8.8	7.6	8.7	8.8	5.8	8.8	8.3	9.2	8.00	K	T	B03-21
A02-23	Phạm Kim Ngọc	6.2	6.8	6.8	7.5	8.6	7.3	8.2	9	7.2	8.5	8	7.7	7.70	K	T	B06-29
A02-24	Lý Nguyễn Quỳnh Như	4.5	5.2	4.5	6	8.7	6.6	6.2	7.8	5.7	8.6	7.9	8.8	6.70	TB	T	B01-22
A02-25	Huỳnh Văn Phúc	8.1	6.5	7	8.1	7.2	6.7	9	9	6.3	8.2	8.1	7.6	7.70	K	T	B01-23
A02-26	Nguyễn Huy Phúc	5.8	7.1	6	8.7	8.2	6.8	7.3	9	7.3	8.6	8	7.6	7.50	K	T	B03-24
A02-27	Hoàng Ngọc Phụng	8.2	8.6	8.6	9.3	9.3	8.2	9.4	8.9	7.5	9.2	8.9	9.4	8.80	G	T	B03-26
A02-28	Hồ Thị Minh Phương	6.5	6.7	6.6	9.3	8.6	7.1	8.8	8.9	7.5	8.6	8.4	8.6	8.00	K	T	B01-24
A02-29	Nguyễn Thị Thu Tâm	8	8	8.4	9.1	8.7	7.9	8.1	8.9	6.9	9.1	8.7	8.3	8.30	G	T	B03-31
A02-30	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	6	6.5	6.7	7.8	9.4	6.9	9	8.3	8.4	8.4	8.3	7.9	7.80	K	T	B01-26
A02-31	Nguyễn Chí Thành	4.9	5.1	4.8	6.9	7	6.2	7.2	6.3	4.1	7	6.9	7.2	6.10	TB	T	B01-28
A02-32	Đặng Thị Phương Thảo	5.9	5.4	7.5	6.6	8	7.1	6.2	9.4	6.2	8.1	8.1	8.1	7.20	K	T	B01-30
A02-33	Từ Thị Thu Thảo	6.9	6.6	6.5	9.2	8.5	7.7	9.2	9.3	6.2	8.9	8.5	9	8.00	K	T	B03-34
A02-34	Đào Nguyễn Anh Thư	6.9	7.7	7.2	8.5	9	6.9	8.8	9.4	8.4	8.6	8.3	8.8	8.20	K	T	B06-38
A02-35	Lê Mỹ Thương	5.9	6.6	7.1	8.7	8	7.6	8.8	9.1	6.9	8.4	8.7	8.2	7.80	K	K	B06-46
A02-36	Huỳnh Mai Trâm	7	7.3	5.8	8.5	9.2	7.2	8.4	8.9	7	8.7	8.2	8.4	7.90	K	T	B01-36
A02-37	Huỳnh Ngọc Quỳnh Trâm	7.6	8.3	6.1	8.9	8.9	7.4	9.5	9	6.1	8.8	8.8	8.8	8.20	K	T	B03-36
A02-38	Vô Lê Bích Trâm	6.6	6	7	7	8.6	6.8	8.4	8.5	7.4	8.7	8.5	8.8	7.70	K	T	B06-39
A02-39	Vô Lê Cát Tường	5.3	6.3	7.5	7.9	8.3	7.1	7	9.2	5.9	9.2	8.7	7.8	7.50	K	T	B06-41
A02-40	Đỗ Ngọc Khánh Uyên	5.7	5.7	6.4	7.7	9	7	7.4	9.3	5.8	8.9	8.7	9.2	7.60	K	T	B06-42
A02-41	Nguyễn Phan Hạ Uyên	7.3	7.7	8.5	8.7	8.9	8.1	9.5	9.5	9.2	9	8.4	8.9	8.60	G	T	B06-43
A02-42	Phạm Tường Vi	7.7	7	6.7	8.5	8.6	7.7	8.7	8.9	5	8.6	8.2	8.5	7.80	K	T	B03-41
A02-43	Bùi Thanh Vy	6.4	7.1	7.8	9.3	8.3	8.2	9.1	9.6	8	9.2	8.3	8.8	8.30	K	T	B06-45
A02-44																	
A02-45																	
A02-46																	
A02-47																	
A02-48																	
A02-49																	
A02-50																	

MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	T	L	H	SI	TIN	V	SU	D	NN	ĐC	CN	ĐQ	TBM	HL	HK	MS LỚP CŨ
-------	--------------------	---	---	---	----	-----	---	----	---	----	----	----	----	-----	----	----	--------------